

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2019, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 58/2019/TLST-DS, ngày 01 tháng 4 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982.

Địa chỉ: ấp H 1, xã Th, huyện B, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông Lê Minh Ch, sinh năm 1957. Địa chỉ: số xy/1A, khu z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Ông Lưu Văn L, sinh năm 1966.

Địa chỉ: số xC, khu x, thị trấn T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ trả cho ông Lưu Văn L số tiền vốn vay 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng), trong thời hạn 03 năm kể từ ngày 09/5/2019 đến ngày 30/12/2021. Cụ thể:

1. Từ ngày 09/5/2019 đến ngày 30/12/2019 trả 33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng).

2. Từ ngày 01/01/2020 đến ngày 30/12/2020 trả 33.000.000 đồng (Ba mươi ba triệu đồng).

3. Từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/12/2021 trả 34.000.000 đồng (Ba mươi bốn triệu đồng).

Kể từ ngày ông Lưu Văn L có đơn yêu cầu thi hành án nếu chị Nguyễn Thị H chưa thanh toán xong số tiền còn nợ thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ nộp 1.250.000 đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 875.000 đồng chị H đã nộp theo biên lai thu số 0015261 ngày 01 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Vĩnh Long, còn lại 375.000 đồng (Ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) buộc chị H nộp tiếp.

Ông Lưu Văn L có nghĩa vụ nộp 1.250.000 đồng (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Lâm Triệu Hữu